

Số: 234/NQ-HĐND

Móng Cái, ngày 18 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 21
Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
KHOÁ XXI - KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI MỐT**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;

Trên cơ sở nội dung chất vấn, trả lời chất vấn và kết luận của Chủ tọa tại Kỳ họp thứ 21, Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XXI thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân Thành phố đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của các Ban, Tổ, các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố trong việc kịp thời phản ánh những vấn đề có trọng tâm, trọng điểm mà cử tri, Nhân dân quan tâm và lựa chọn nội dung chất vấn. Đồng thời, ghi nhận tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm của đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phụ trách lĩnh vực xây dựng, tài nguyên môi trường và các đồng chí Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố, thủ trưởng các ngành, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân một số xã phường trong việc trả lời các đề nghị chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

Điều 2. Hội đồng nhân dân Thành phố cơ bản thống nhất với một số giải pháp đã được Thường trực UBND Thành phố, Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố, thủ trưởng các ngành: Tài nguyên Môi trường và các ngành có liên quan đã trả lời chất vấn trực tiếp và trả lời bằng văn bản. Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, Chủ tịch UBND một số xã phường liên quan tập trung chỉ đạo thực hiện những cam kết, tiến hành các giải pháp đồng bộ để khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước đối với những lĩnh vực được chất vấn tại kỳ họp, cụ thể như sau:

1. Về các giải pháp thực hiện Đề án giao đất, giao rừng, cho thuê đất, cho thuê rừng gắn liền với việc giao đất, cho thuê đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn Thành phố trong thời gian tới:

Giao đất, cho thuê đất gắn với giao rừng cho thuê rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp (gọi tắt là giao đất giao rừng) cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư để quản lý sử dụng lâu dài là chủ trương,

chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, được cấp uỷ Đảng, Chính quyền tỉnh Quảng Ninh, Thành phố Móng Cái quan tâm chỉ đạo nhằm đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng chính đáng nâng cao thu nhập của nhân dân, góp phần tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên rừng, giải quyết triệt để đơn thư, tranh chấp đất đai, chông lẩn rừng, đất rừng trên địa bàn. Bám sát chỉ đạo của Tỉnh, Ban thường vụ thành uỷ ra 02 Thanh báo kết luận (số 1053-TB/TU ngày 01/2/2019 và số 841-TB/TU ngày 09/12/2022 “Ý kiến kết luận của BTV Thành uỷ về chủ trương điều chỉnh Đề án giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với việc giao đất, cho thuê đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn Thành phố Móng Cái”; Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua 02 Nghị quyết¹: số 84/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND Thành phố Khóa XX và Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 15/12/2022, đồng thời thực hiện 01 cuộc giám sát gắn với kiểm điểm rõ nhiệm vụ, giải pháp đã được thống nhất tại phiên họp giải trình của Thường trực tại thông báo số 189/TB-HĐND ngày 24/10/2024 và được HĐND Thành phố đưa vào nội dung chất vấn kỳ họp cuối năm 2024. Trên cơ sở đó UBND Thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo và xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án (Quyết định số 2186/QĐ-UBND ngày 09/5/2019, Kế hoạch số 188/KH/BCĐ ngày 09/5/2019); đến ngày 08/6/2023 UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3192/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh đề án giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với việc giao đất, cho thuê đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Móng Cái đến năm 2024; đã phân công cụ thể gắn trách nhiệm, lộ trình thực hiện, giao trách nhiệm cho 01 đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách tài nguyên, đất đai chỉ đạo việc thực hiện Đề án trong đó giao Phòng Tài nguyên môi trường chủ trì thực hiện đề án, phối hợp với Chủ tịch UBND 4 xã: Hải Sơn, Bắc Sơn, Vĩnh Thục, Vĩnh Trung, Hạt kiểm lâm và các cơ quan thực hiện các nhiệm vụ theo thẩm quyền thực hiện (Văn bản số 2257/UBND-VP ngày 01/8/2023, Thông báo số 334/TB-UBND ngày 18/6/2024). Tuy nhiên đến nay tiến độ thực hiện Đề án rất chậm, cụ thể: (i1) Hiện đã, đang thẩm định cấp giấy **480,445 ha/1.306,18 ha đạt 36,8% tổng diện tích Đề án** cho 131 hồ sơ, tương ứng 183 thửa, trong đó có duy nhất xã Hải Sơn cơ bản hoàn thành Đề án: 92 thửa, bằng 336,4 ha/344,19 ha, bằng 97,7%; 03 xã còn lại kết quả đạt thấp: xã Vĩnh Thục 15 thửa, bằng 37,83 ha/370,71ha, bằng 10,2%; xã Vĩnh Trung 16 thửa, bằng 11,8 ha/358,02 ha, bằng 3,3%; xã Bắc Sơn 60 thửa, bằng 107,19 ha/233,3 ha, bằng 46%; việc giao rừng cho cộng đồng dân cư còn chậm; một số vị trí chưa xác định rõ nguồn vốn rừng (xã Vĩnh Trung, xã Vĩnh Thục); còn 85,98 ha chông lẩn, chưa đủ điều kiện (chông lẩn 50ha của Trung Đoàn 771 tại xã Vĩnh Thục và 35,98ha chưa rà phá bom mìn tại xã Bắc Sơn); (i2) Còn **812,957 ha chiếm 62,2% diện tích Đề án** (trong đó: có 375 ha đã thiết lập hồ sơ, tương ứng 312 hồ sơ nhưng chưa thẩm định xong; còn 437.96 ha chưa thiết lập hồ sơ).

¹ Số 84/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND Thành phố Khóa XX về việc thông qua Đề án giao đất, giao rừng, cho thuê đất, cho thuê rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư và tổ chức; Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND Thành phố Khóa XX về Đề án giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với việc giao đất, cho thuê đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Móng Cái

Để thực hiện đảm bảo lộ trình Đề án đề ra hoàn thành trong năm 2024 là điều khó khăn, khó thành hiện thực, Thường trực HĐND Thành phố đề nghị UBND Thành phố, các phòng ban, đơn vị liên quan, UBND 4 xã tiếp tục thực hiện quyết liệt, khẩn trương các giải pháp, tăng cường công tác phối hợp, tập trung thực hiện đảm bảo hoàn thành cao nhất các nội dung Đề án.

1. Đề nghị UBND Thành phố: (1) Làm rõ trách nhiệm các cơ quan, địa phương suốt 6 năm thực hiện Đề án vẫn còn trên 62,2% diện tích đến hết thời gian thực hiện Đề án (ngày 31/12/2024) mà vẫn chưa giao được cho Tổ chức, cá nhân theo chỉ đạo của Tỉnh, Thành phố. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo rõ người, rõ việc rõ tiến độ thời gian còn lại trong năm 2024, cần gắn trách nhiệm của người đứng đầu: Phòng Tài Nguyên và Môi trường, cấp uỷ, chính quyền 4 xã: Hải Sơn, Bắc Sơn, Vĩnh Thực, Vĩnh Trung, Hạt kiểm lâm, Chi cục thuế Móng Cái và các cơ quan có liên quan rà soát từng diện tích, hồ sơ của cộng đồng, người dân đã thiết lập đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thì thực hiện ngay việc giao đất, giao rừng cho thuê đất thuê rừng phần đầu ở mức cao nhất, cụ thể: (i1) Hoàn thành việc cấp giấy **493,223 ha** của 131 hồ sơ, tương ứng 183 thửa, trong đó **Hải Sơn** 92 thửa, bằng 336,4 ha, xã Vĩnh Thực 15 thửa, bằng 37,83 ha, xã Vĩnh Trung 16 thửa, bằng 11,8 ha; xã Bắc Sơn 60 thửa, bằng 107,19 ha; (i2) Tập trung rà soát, thông tin công khai rộng rãi, minh bạch đến nhân dân phần đầu giải quyết ở mức cao nhất để xem xét giao đất, giao rừng cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trong phần diện tích 375 ha tương ứng 312 hồ sơ đơn vị tư vấn đã thiết lập hồ sơ mà đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. (i3) Thống nhất chủ trương đề xuất của UBND Thành phố thời gian thực hiện Đề án hết năm 2024 thì kết thúc theo chỉ đạo của BTV Thành uỷ, Nghị quyết số 149/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND Thành phố và Quyết định số 3192/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 của UBND Thành phố. Chỉ đạo các cơ quan liên quan thanh quyết toán Đề án đúng quy định đảm bảo tránh lãng phí tiêu cực trong sử dụng kinh phí thực hiện Đề án; (i4) Chỉ đạo các phòng ban và địa phương liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng năm 2025 đến cơ quan có thẩm quyền và tổ chức thực hiện theo quy định, trong đó xem xét cập nhật đầy đủ các hồ sơ của tổ chức cá nhân đã thiết lập hồ sơ mà hết thời gian thực hiện Đề án để tạo điều kiện cho nhân dân được giao đất giao rừng phát triển sản xuất tuân thủ đúng quy định. (i5) Chỉ đạo các xã, các đơn vị rà soát tổng thể quá trình thực hiện đề án, các vướng mắc khó khăn của Đề án như: Xem xét loại bỏ diện tích chồng lấn (**50ha của Trung Đoàn 771 tại Vĩnh Thực và 35,98ha, còn sót lại bom mìn tại xã Bắc Sơn**). Rà soát, xác định cụ thể đối tượng sử dụng rừng, đất rừng nhất là một số diện tích chưa xác định được phạm vi ranh giới, quá trình quản lý đất rừng trồng bằng vốn ngân sách hay nhân dân; chưa xác định được nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, hình thành tài sản, nên chưa thiết lập được hồ sơ tại 3 xã Vĩnh Thực, Vĩnh Trung, Bắc Sơn.... phân tích rõ nguyên nhân, lý do đối với diện tích không thể thực hiện; đối chiếu với các quy định hiện hành để có giải pháp chỉ đạo thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả và đúng quy định.

2. Đề nghị Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã: Hải Sơn, Bắc Sơn, Vĩnh Trung, Vĩnh Thực cần quan tâm một số nội dung:

(1) Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền 4 xã: nhất là 3 xã Bắc Sơn, Vĩnh Trung, Vĩnh Thục; Thủ trưởng các ngành: Tài nguyên MT, Kinh tế, Kiểm Lâm, Chi cục thuế và các đơn vị liên quan phát huy vai trò trong việc tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành ở mức cao nhất các chỉ tiêu của Đề án, *theo chức năng thẩm quyền được giao* cần chủ động hoàn thành các nhiệm vụ được UBND Thành phố đã phân công, phát huy vai trò của Tổ công tác, có lộ trình, phân công trách nhiệm cán bộ hướng dẫn cách thức, quy trình, trình tự thủ tục cụ thể từng loại đất, loại rừng đủ điều kiện (rừng tự nhiên; đất trồng; rừng trồng) để giao đất, giao rừng cho các tổ chức, nhóm cộng đồng dân cư và cá nhân tại địa phương mình. Quá trình triển khai đảm bảo công khai, minh bạch với các tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục giải quyết cho các hộ dân trên quan điểm **“làm đến đâu dứt điểm đến đó”**, bảo đảm đúng quy trình, quy định của pháp luật hiện hành, hạn chế thấp nhất các tiêu cực làm phát sinh khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vượt cấp; tuyệt đối không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án. Chủ động công tác phối hợp, đưa ra các giải pháp cụ thể, thực tiễn phù hợp sau khi hết thời hạn thực hiện Đề án (31/12/2024) để giải quyết kịp thời các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Đối với phần diện tích mà tổ chức, cá nhân, cộng đồng đã thiết lập hồ sơ mà hết thời gian thực hiện dự án (ngày 31/12/2024) cần có giải pháp vận động, tuyên truyền người dân hiểu, đồng thuận, tránh đơn thư khiếu nại, kịp thời báo cáo Thành phố chỉ đạo đối với nội dung vượt thẩm quyền.

Riêng phòng Tài nguyên và Môi trường là đơn vị được giao chủ trì cần chủ động phân công rõ cán bộ lãnh đạo, cán bộ phụ trách địa bàn tập trung cao độ phối hợp với đơn vị tư vấn, UBND các xã, cơ quan Kiểm lâm, Phòng Kinh tế rà soát tổng thể Đề án, xác định những phần diện tích rừng, đất rừng có thể thực hiện của Đề án để quyết liệt, tăng tốc thực hiện hoàn thành giao trong năm 2024 và đề xuất giải pháp thực hiện sau năm 2024; phối hợp với UBND 4 xã, cơ quan liên quan tham mưu có cấp có thẩm quyền loại ra khỏi Đề án đối với diện tích không thể thực hiện (báo cáo rõ nguyên nhân, lý do). Quyết liệt chỉ đạo đơn vị tư vấn hoàn thiện các chỉ tiêu nhiệm vụ trong Hợp đồng tư vấn và thực hiện quyết toán sử dụng kinh phí của Đề án đúng quy định, tránh tiêu cực, lãng phí.

2. Các giải pháp tăng cường công tác quản lý và phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản, trọng tâm là nuôi biển bền vững trong thời gian tới trên địa bàn Thành phố

Thực hiện các quy định của các Luật có liên quan; Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/2/2021 của Chính phủ; các chỉ đạo của Tỉnh, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố đã quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ngành, xã phường trong việc quy hoạch các khu vực nuôi trồng thủy sản; ngày 30/8/2024, UBND Thành phố Móng Cái ban hành Quyết định số 4815/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án nuôi trồng thủy sản trên biển trên địa bàn thành phố Móng Cái. Theo đó, tổng diện tích được phê duyệt là 5.300 ha; trong đó: (i1) Diện tích đã được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng chính phủ: 4.300ha (Khu vực trong phạm vi 3-6 hải lý để thu hút đầu tư có tổng diện tích: 3.624,7ha trên địa bàn xã Vĩnh Trung : 2.300ha và xã Vĩnh Thục: 1.324,7ha); Khu vực trong phạm vi 03

hải lý và trong đường triều kiệt có tổng diện tích là 675,3ha trên địa bàn 06 xã phường: Quảng Nghĩa, Hải Tiến, Hải Đông, Vạn Ninh, Hải Hòa, Trà Cỏ); (i2) Diện tích chưa được tích hợp vào Quy hoạch Tỉnh, đang đề nghị tích hợp bổ sung vào Quy hoạch tỉnh²: 1.000ha trên địa bàn xã Hải Đông (368ha), xã Vĩnh Trung (632ha). Đồng thời UBND Thành phố đã thành lập Tổ công tác thực hiện việc sắp xếp, giao, cho thuê đất, khu vực biển để NTTS trên địa bàn Thành phố (Quyết định số 6042/QĐ-UBND); văn bản số 3713/UBND-VP về việc quy định đối tượng, trình tự, thủ tục triển khai phương án NTTS trên biển trên địa bàn Thành phố; thẩm định xong 05 quy trình ISO theo Quyết định 1076/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 về tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính về giao, công nhận khu vực biển và chỉ đạo phòng Tài nguyên - Môi trường bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 báo cáo UBND tỉnh phê duyệt để triển khai. Các ngành, xã phường đã tăng cường công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về giao khu vực biển, hướng dẫn các thành phần hồ sơ, thủ tục để cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển và giao khu vực biển,... tính đến ngày 11/12/2024, đã tiếp nhận 600 hồ sơ đăng ký nhu cầu xin giao đất, khu vực biển để nuôi trồng thủy sản tại 7/8 xã, phường trong Phương án: Hải Hòa, Trà Cỏ: 100 hồ sơ; xã Quảng Nghĩa: 27 hồ sơ ; xã Hải Tiến: 18 hồ sơ; xã Hải Đông: 94 hồ sơ; xã Vạn Ninh: 62 hồ sơ; xã Vĩnh Trung: 287 hồ sơ). Tuy nhiên, qua kết quả nêu trên cho thấy việc triển khai thực hiện Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/2/2021 của Chính phủ trên địa bàn Thành phố chưa hiệu quả đến nay Thành phố chưa cấp được bộ hồ sơ nào và cũng chưa trình cấp tỉnh bộ hồ sơ giao khu vực biển cho tổ chức nào; do vậy không hoàn thành kế hoạch đề ra theo Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 27/11/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh và nghị quyết 16 NQ- TU của BCH Đảng bộ thành phố.

Nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của Thành phố, nâng cao chất lượng, hiệu quả phát triển kinh tế biển, trong đó có công tác quản lý và phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản, trọng tâm là nuôi biển bền vững trong thời gian tới, theo định hướng đã phê duyệt, Hội đồng nhân dân Thành phố đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các phòng Tài nguyên MT, Kinh tế, và UBND các địa phương có biển quan tâm triển khai một số nội dung sau:

1. Đề nghị UBND Thành phố : (i1) căn cứ các quy định của pháp luật, bám sát các chỉ đạo tại Quyết định số 1664/QĐ-TTg ngày 04/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Về tăng cường quản lý và phát triển bền vững nuôi trồng thủy sản trên biển tỉnh Quảng Ninh, Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 05/12/2024 của BCH Đảng bộ Thành phố và Nghị quyết 235/ NQ- HĐND ngày 18/12/2024 của HĐND Thành phố về Nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2025 v.v.... tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản nói chung và giao khu vực biển cho nuôi trồng thủy sản nói riêng. **Quan tâm thực hiện giao biển tại** các vùng NTTS trong phạm vi 3 hải lý và từ đường triều kiệt trở vào tại 6 xã/phường bao gồm

² UBND Thành phố đã có 02 văn bản: số 1981/UBND-KT ngày 25/6/2024 và số 2245/UBND-KT ngày 18/7/2024 gửi Sở KHĐT, Sở NN & PTNT đề nghị tích hợp vào Quy hoạch tỉnh.

Hải Hòa, Trà Cô, Quảng Nghĩa, Hải Tiến, Hải Đông và Vạn Ninh với tổng diện tích 675,3ha được chia thành 353 ô nuôi tại Phương án nuôi biển đã phê duyệt theo đúng thẩm quyền tại Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ đảm bảo đúng đối tượng, giao khu vực biển cho cá nhân chuyển đổi từ nghề khai thác ven bờ sang nuôi trồng thủy sản hoặc thường trú trên địa bàn mà nguồn sống chủ yếu dựa vào thu nhập từ nuôi trồng thủy sản, với hạn mức đảm bảo quy định, luôn đảm bảo đầy đủ việc niêm yết, sự công khai minh bạch trong việc giao biển nằm trong vùng biển 03 hải lý cho nhân dân. *Có kế hoạch, lộ trình cụ thể giao khu vực biển trong năm 2025; quan tâm chỉ đạo các ngành liên quan đôn đốc UBND tỉnh sớm phê duyệt bổ sung các diện tích nuôi biển vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 để chỉ đạo các phòng ban tiếp nhận và giải quyết việc giao khu vực biển cho các cá nhân theo quy định; đánh giá, làm rõ những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn; qua đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, từng xã phường thực hiện các nhiệm vụ giao khu vực biển theo phân cấp, thẩm quyền); lộ trình thực hiện; trong đó tập trung trước mắt cho việc giao khu vực biển thuộc thẩm quyền của địa phương và các tổ chức đã được cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản; thường xuyên đôn đốc, kiểm điểm tiến độ đề ra; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tăng cường các giải pháp quản lý, quan trắc, giám sát môi trường, dịch bệnh tại các vùng nuôi;*

(i2) đối với các Khu nuôi trồng thủy sản trong phạm vi 3-6 hải lý là khu vực thu hút đầu tư, khu vực có tổng diện tích là 3.624,7ha thuộc 2 xã Vĩnh Trung (2.300ha) và Vĩnh Thực (1.324,7ha) quan tâm triển khai các giải pháp để kêu gọi thu hút đầu tư; **(i3)** tiếp tục cơ cấu lại ngành thủy sản, phát triển lĩnh vực nuôi biển toàn diện theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, thân thiện môi trường, gia tăng giá trị; trong đó đổi mới cơ cấu giống, sản phẩm nuôi phù hợp với lợi thế của từng vùng; phát triển các vùng nuôi biển tập trung, các mô hình thí điểm, mô hình mẫu ứng dụng khoa học kỹ thuật mới để xem xét, nhân rộng; thu hút, phát triển các doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã thủy sản và các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ kết nối với hệ thống tiêu thụ sản phẩm; **(i4)** tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường sống, môi trường biển của người dân, doanh nghiệp, du khách...; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường biển; quy định cụ thể việc xử lý chất thải, nước thải, rác thải... ở các cơ sở nuôi và vùng nuôi; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp nuôi trồng trái phép, vi phạm quy hoạch, gây ảnh hưởng đến môi trường biển và các hoạt động trên biển; tiếp tục quyết liệt triển khai vận động các hộ dân thực hiện chuyển đổi, thay thế vật liệu nổi sử dụng trong nuôi biển thân thiện với môi trường, phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật theo yêu cầu chung; đồng thời, có giải pháp tạo điều kiện tốt nhất để người dân được tiếp cận dễ dàng với nguồn phao HDPE hợp chuẩn, hợp quy, giá thành hợp lý; thường xuyên tổ chức kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện chỉ đạo của Tỉnh, thành uỷ, HĐND Thành phố trong việc thực hiện Phương án nuôi biển gắn với kết quả thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư, liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để đề xuất Tỉnh sửa đổi, bổ sung, xây dựng các cơ chế chính sách nhằm khuyến khích, thúc đẩy phát triển nuôi biển trên địa bàn Thành phố.

2. Đối với UBND các xã, phường có biển: Chủ động công bố công khai, đầy đủ thông tin quy hoạch, đặc biệt là thông tin cụ thể Phương án nuôi biển theo Quyết định số 4815/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND thành phố Móng Cái, trong đó cụ thể hoá tới tọa độ, ranh giới khu vực biển sắp xếp cho người dân và phục vụ thu hút đầu tư nuôi biển công nghiệp. Trên cơ sở đề án, phương án nuôi trồng thủy sản của xã phường trong phương án nuôi biển, có kế hoạch giao khu vực biển trên địa bàn quản lý; rà soát, xác định cụ thể nhu cầu sử dụng khu vực biển nuôi trồng thủy sản của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phân rõ thẩm quyền giao khu vực biển, nhu cầu diện tích khu vực biển, đối tượng chuyển đổi nghề từ khai thác thủy sản ven bờ sang nuôi biển...; lộ trình, thời gian thực hiện từng nhiệm vụ, giải pháp; thường xuyên kiểm đếm tiến độ thực hiện; để phân đầu hoàn thành sớm nhất việc giao khu vực biển thuộc thẩm quyền của địa phương; quá trình thực hiện giao cần rà soát, đánh giá về năng lực tài chính, kỹ thuật, kinh nghiệm; ưu tiên các đối tượng theo thứ tự diện tích sách, người địa phương... đảm bảo khách quan, minh bạch. Với thực tiễn nhu cầu nuôi trồng thủy sản của các hộ gia đình, cá nhân nhiều hơn quỹ đất theo Phương án được phê duyệt các xã phường cần lưu ý tiến hành tổng hợp, xét duyệt các hồ sơ đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng. Nắm chắc tình hình, chủ động giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu kiện tại địa bàn (nếu có); không để xảy ra việc lợi dụng chủ trương giao khu vực biển để đầu cơ mặt nước, tạo lợi ích nhóm, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư của Thành phố.

- Đối với các Phòng: Kinh tế, Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Hành chính công Thành phố: Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đầy đủ các quy trình, thủ tục cấp phép nuôi trồng thủy sản, giao khu vực biển, đánh giá tác động môi trường...; hỗ trợ tối đa cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính; tham mưu cho UBND Thành phố kế hoạch giao khu vực biển năm 2025 chi tiết, cụ thể nhiệm vụ và giải pháp đến từng cấp, từng đối tượng, từng địa bàn. Chủ động tham mưu báo cáo, xin ý kiến hướng dẫn của cấp có thẩm quyền đối với các vướng mắc trong quá trình thực hiện; tham gia ý kiến để xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định như Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường... đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

Điều 3. Hội đồng nhân dân Thành phố giao:

1. Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tại Điều 2 thực hiện nghiêm túc các nội dung chất vấn của Hội đồng nhân dân Thành phố tại Nghị quyết này và cập nhật kết quả thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025 theo quy định.


2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, Thường trực HĐND các xã phường có liên quan giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Giao cho Ban Kinh tế - Xã hội, Tổ đại biểu số 1 thực hiện giám sát các cơ quan, xã phường thực hiện nội dung 1; giao các Tổ đại biểu và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát nội dung 2, định kỳ

báo cáo kết quả về Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố; giao Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố đôn đốc việc thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội Thành phố: Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để mọi người dân hiểu, kê khai, thiết lập hồ sơ giao rừng, thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê rừng; giao biên trên địa bàn các xã phường có liên quan. Thực hiện vai trò giám sát và phản biện trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án giao đất giao rừng và phương án giao biên. Kịp thời có kiến nghị với UBND Thành phố, các ngành địa phương trong quá trình triển khai thực hiện

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XXI - Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 18/12/2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND Tỉnh (b/c)
- TT. Thành ủy Móng Cái (b/c);
- TT. HĐND, TT. UBND Thành phố (c/d)
- Các Ban XD Đảng, MTTQ và các DT TP;
Các ban, Tổ và đại biểu HĐND TP (giám sát);
- Các đơn vị, ban, ngành của Thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã phường;
- VP1, P2, V2,
- Trung tâm TTVH (thông tin);
- Lưu: VT. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đô